



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE KIM NHU
Last Middle First

Current Address: 48 B ĐƯỜNG SỐ VIET NGHỆ TÌNH, SÓC-TRĂNG, HẬU GIANG
VIETNAM

Date of Birth: 08.02.1948 Place of Birth: MY PHUOC, HẬU GIANG

Previous Occupation (before 1975) FIRST SERGEANT, PLATOON VICE-LEADER
(Rank & Position) UNIT COMPANY 409th POLICE OF FIELD COMBAT
PROVINCE BA XUYEN

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 30-4-75 To 02-02-78
Years: TWO Months: NINE Days: TWO

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE KIM NHU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LAM THI HAI	07-03-52	WIFE
LE HOANG - LAM	09-09-71	SON
LE HOANG - MU	28-11-73	SON
LE HOANG - PHONG	17-01-76	SON
LE HOANG - LONG	04-02-79	SON
LE HOANG - THINH	26-12-82	SON
LE HOANG - CUONG	23-06-84	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE KIM NHU
Last Middle First

Current Address: 48 B ĐƯỜNG SỐ VIET NGHỆ TỈNH, SÓC-TRĂNG, HẬU GIANG
VIETNAM

Date of Birth: 08.02.1948 Place of Birth: MY PHUOC, HẬU GIANG

Previous Occupation (before 1975) FIRST SERGEANT, PLATOON VICE-LEADER
(Rank & Position) UNIT COMPANY 409th POLICE OF FIELD COMBAT
PROVINCE ĐÀ XUYEN

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 30-4-75 To 02-02-78
Years: TWO Months: NINE Days: TWO

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE KIM NHU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LAM THI HAI	07-03-52	WIFE
LE HOANG - LAM	09-09-71	SON
LE HOANG - MU	28-11-73	SON
LE HOANG - PHONG	17-01-76	SON
LE HOANG - LONG	04-02-79	SON
LE HOANG - THINH	26-12-82	SON
LE HOANG - CUONG	23-06-84	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Tham chiếu: Tài liệu ngày 22.1.1990
của quý Hội.

Kính gửi đến Quý Hội -
- Hồ sơ BỐ TỨC của?

LÊ KIM NHƯ -

answered by the majority of candidates with

honoured cheque.

of adjustments.

st for error on cheque 8087.

for opening balance of the bank ledger account
sing credit balance of the previous months bank
it balance in the bank ledger account). Many
rrect figure for the opening entry in the bank

TY CÔNG AN HẬU GIANG
TRẠI 2 - MỸ PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

17/07/78 - 17/07/78

AN KHƯƠNG

ĐƠN AN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Định miễn tố _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
trung sĩ I, cử lý th _____ trong vụ _____ trình độ _____
áp luật hiện hành

R A N - L E N H - T H A

SIM NHU

bí danh : không

_____ tháng _____ năm _____

phước, châu thành, hậu giang

nguyên nhân khi ốm; khóm 2, phường 3 sóc trăng H.G
sơn

Trại Tạm giam : LÊ THANH CHIẾN

Độc lập nã

lớn Ông Viện Tru _____ TỈNH HẬU GIANG
để tưng.

HẬU GIANG Ngày 2 tháng 2 năm 1978

để báo cáo

Cán bộ Trại Tạm giam

để thi hành

để biết

Đương sự khi về trình với _____ hương biết
Lưu hồ sơ.

NGUYỄN AN KHƯƠNG

Chị Thập

Vào lúc 9 giờ ngày 5/2/88-

Ông Lê Văn Như có thư

trình báo tại Ủy ban TP-H

thầy hỏi ông có thể

phỏng vấn ông ở

hôm 5/2/88

5/2-88 TP-H

ĐC 50

5/2/88 Minh

Đã gặp ông Lê Văn Như

Chứng thật

Lê Văn Như có diện tích tại Hòn C.A

Ngày 04-02-1978 được về thăm tại thời gian 30

nhà 239 đường 30-4 Khóm 3 Phường 3 TX/ST

Kính chuyển đến UBND CS.KV Khóm
quản lý, sau khi kết luận ông Như hội hương

Phường 3, xã TX-CT

Trưởng Công An

Trương Văn
MAI HỮU ĐỨC

lưu lại.

anh là như như có đến tận

nhà 239 đường 30-4 Khóm 3

thời gian 30-4 Khóm 3 TX/ST

0-1978 đến ngày 3-88

đã hết hạn. Cho anh

quá hạn.

Kính chuyển đến UBND

Cải sát

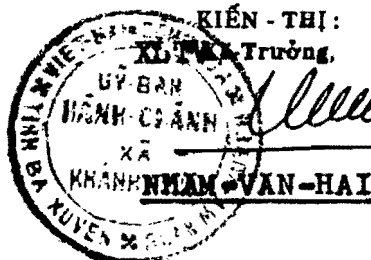
Minh
Minh Văn Dũng

TỈNH BÀ XUYỀNQUẬN BÀ XUYỀNXÃ KHÁNH-HƯNGSố hiệu 122

Trích lục

CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

Tên, họ người chồng; LÊ - KIM - NHU
 nghề-nghiệp Cảnh-Sát Quốc-Gia
 sinh ngày Tám tháng Hai năm 1948
 tại Hỷ-Phước (Bàxuyen)
 cư-sở tại 233, Nguyễn-bình-Khiêm (Bàxuyen)
 tạm trú tại /
 Tên, họ cha chồng Lê-văn-Lục (chết)
 (Sống chết phải nói)
 Tên, họ mẹ chồng Trương-thị-Hai (sống) 43 tuổi
 (Sống chết phải nói)
 Tên, họ người vợ LÂM - THỊ - HAI
 nghề-nghiệp Nội-trợ
 sinh ngày Bảy tháng Ba năm 1952
 tại Kế-An (Sóc Trăng)
 cư-sở tại 205, Nguyễn-bình-Khiêm (Bàxuyen)
 tạm trú tại /
 Tên, họ cha vợ Lâm-văn-Minh (sống) 43 tuổi
 (Sống chết phải nói)
 Tên, họ mẹ vợ Châu-thị-Ngươn (sống) 37 tuổi
 (Sống chết phải nói)
 — Ngày cưới Mười sáu tháng mười một, năm một ngàn chín
trăm bảy mươi, bốn mươi lăm giờ.
 — Vợ chồng khai có hay không lập hôn - ước: /
 ngày / tháng / năm /
 tại /

TRÍCH Y THEO BỘ: 122Làm tại xã Khánh-hưng, ngày 18 tháng 11 năm 1970

KIẾN - THỊ:

Trưởng,

NGUYỄN-VĂN-HAI

Ủy-Viên Hộ-Tịch,

NGUYỄN-THÀNH-MEO

Mod 1/13/P3

Phường I

Sóc Trăng

Hậu Giang

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Sø

Quyền số

[illegible]

Họ và Tên	LÊ HOÀNG CƯỜNG		Nam, nfr Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày Hai Mươi Ba tháng Sáu năm Một Ngàn Chín Trăm Tám Mươi Bốn(23-06-1984)		
Nơi sinh	Bảo Sanh Thị xã Sóc Trăng		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Lê Kim Nhu 1948	Lâm thị Hải 1952	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Thợ Mộc	Nội trợ	
Nơi ĐKNK thường trú	48 B Xô Viết Nghệ Tĩnh khóm 3, phường I, TXST.		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Lê Kim Nhu, năm sinh 1948 số 48 B Xô Viết Nghệ Tĩnh, khóm 3, phường I Thị xã Sóc Trăng, Tỉnh Hậu Giang.. giấy Biên nhận CMND.Số : 360959927		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CÁCH

Ngày 29 tháng 6 năm 1984.
TẠI QUẢNG Phước I. họ tên đóng dấu

Đăng ký ngày 29 tháng 6 năm 1984.

Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Miles HT 8 P3

Miles HT 2 P3

Xã Thị trấn Phường I

Thị xã Sóc Trăng

Thành phố, Tỉnh Hậu Giang

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 309
Quyển số 02

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	LÊ HOÀNG THỊNH		(Giới tính) nam <u>Nam</u>
Ngày sinh tháng, năm	Ngày hai mươi sáu, tháng mười hai, năm một ngàn chín trăm tám mươi hai. (26-12-1982)		
Nơi sinh	Bảo sanh Phường I, Thị xã Sóc Trăng		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ tên, tuổi, (hoặc ngày, tháng, năm)	LÊ KIM NHU 1948	LÂM THỊ HAI 1952	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Thợ mộc	Nội trợ	
Nơi ĐKKH thường trú	48B, Xô viết Nghệ Tĩnh, K.2, P.I, TK. Sóc Trăng		
Họ tên, tuổi, nơi ĐKKH thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	LÊ KIM NHU, 35 tuổi. Số 48 B, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Khóm 2, Phường I, Thị xã Sóc Trăng, Tỉnh Hậu Giang		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 06 năm 1983TM. UBND Phước ký tên đóng dấuĐăng ký ngày tháng năm TM. UBND ký tên đóng dấu

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



Phước
Thị trấn
Thị trấn

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúcXã, Thị trấn Phường 1Thị xã, Quận Sóc TrăngThành phố, Tỉnh Hậu GiangBẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 1320Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>LÊ - HOÀNG - LONG</u>		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày bốn, tháng hai, năm một ngàn chín trăm bảy mươi chín. (04-02-1979)</u>		
Nơi sinh	<u>Bàc Sanh Phường 3, Thị Xã Sóc Trăng.</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>LÊ - KIM - NHU</u> <u>1948</u>	<u>LÂM - THỊ - HAI</u> <u>1952</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt-Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt-Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Thợ-mộc</u> <u>48B Xô Viết Nghệ Tĩnh</u> <u>Phường 1 TX Sóc Trăng</u>	<u>Nội-trợ</u> <u>48B Xô Viết Nghệ Tĩnh</u> <u>Phường 1 TX Sóc Trăng</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>LÊ - KIM - NHU 1948</u> <u>48B Xô Viết Nghệ Tĩnh Khóm 3 Phường 1 Thị Xã</u> <u>Sóc Trăng Tỉnh Hậu Giang.</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 18 tháng 02 năm 1982T.M. B.N.D. Phường 1 ký tên đóng dấuPhó Chủ tịchĐăng ký ngày 18 tháng 01 năm 1982

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

THÀNH-HÓA

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Phường 1

Thị xã Quỳ Sơn - Thanh Hóa

Thành phố Tỉnh Hậu Giang

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Só II43Quyền số 01[illegible]

Họ và tên	LÊ - HOÀNG - LÂM		Nam, nữ <u>Nam</u> .
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày chín, tháng chín, năm một ngàn chín trăm</u> <u>bảy mươi mốt. (9-9-1971)</u>		
Nơi sinh	<u>Khánh-Hương Sóc-Trăng</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>LÊ - KIM - NHƯ</u> <u>1948</u>	<u>LÂM - THỊ - HAI</u> <u>1952</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt-Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt-Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Thợ-mộc</u> <u>48B Xô Viết-Nghệ Tĩnh</u> <u>Khóm 3 Phường 1 TXST</u>	<u>Nội-trợ</u> <u>48B Xô Viết Nghệ Tĩnh</u> <u>Khóm 3 Phường 1 TXST</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>LÊ-KIM-NHU 1948</u> <u>48B Xô Viết Nghệ Tĩnh Khóm 3 Phường 1 Thị Xã</u> <u>Sóc Trăng tỉnh Hậu Giang.</u> <u>360959927</u>		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 5 tháng 9 năm 1981

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

~~Ngày soạn~~ tháng 9 năm 1981

TM. UBND. ký tên đóng dấu

Fick



HỒ SƠ BỐ TUC:
của LAM VAN MINH
LE KIM NHU -

TC: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC.

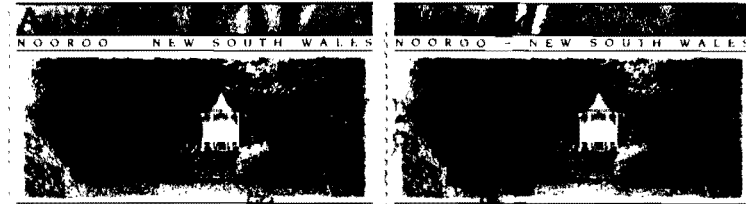
P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA. 22205-0635

U. S. A

FR: CHAUSEN HAI,

HỒ SƠ BỒ TÚC
của Lâm Văn Minh
Lê Kim Như.



TO: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC.

P.O. BOX. 5433

ARLINGTON, VA. 22205 - 0635

U.S.A

APR 03 1990

FR. CHAUSSEMENT,

